TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2024/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 11 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 74/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Hùng D, sinh năm 1975.

Bị đơn: Chị Trần Thị Hương G, sinh năm 1977.

Cùng nơi cư trú: Khu L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng N - Chi nhánh huyện K.

Địa chỉ: Khu T, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện: Ông Nguyễn Đình H – Giám đốc Chi nhánh huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Người được ủy quyền: Ông Bùi Hà B – Phó Giám đốc Chi nhánh huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 60, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Hùng D và chị Trần Thị Hương G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Hùng D và chị Trần Thị Hương G thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung, Bùi Thanh H1, sinh ngày 21/11/2000 đã trưởng thành; Bùi Quỳnh C, sinh ngày 01/6/2009. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận chị Trần Thị Hương G được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bùi Quỳnh C. Anh Bùi Hùng D có trách nhiệm đóng góp nuôi con chung cùng chị Trần Thị Hương G là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/ 1 tháng, kể từ tháng 12/2024 cho đến khi Bùi Quỳnh C đủ 18 tuổi. Anh Bùi Hùng D được quyền thăm nom con chung và quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công sức đóng góp chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh Bùi Hùng D và chị Trần Thị Hương G có nợ ngân hàng N – Chi nhánh huyện K số tiền gốc là 260.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi triệu) theo hợp đồng tín dụng số 3006LAV202400926 ngày 22/3/2024. Tính đến ngày 01/11/2024 còn nợ số tiền gốc là 234.200.000 đồng, tiền lãi là: 2.262.000đ.

Sau khi ly hôn anh Bùi Hùng D và chị Trần Thị Hương G cùng có nghĩa vụ liên đới trả số nợ gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng N theo hợp đồng tín dụng đã ký số 3006LAV202400926 ngày 22/3/2024 khi đến hạn.

Trường hợp anh Bùi Hùng D và chị Trần Thị Hương G vi phạm nghĩa vụ trả nợ, thì ngân hàng N1 – Chi nhánh huyện K có quyền khởi kiện vụ án theo quy định pháp luật.

Về án phí: Anh Bùi Hùng D tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Anh Bùi Hùng D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003260 ngày 20/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, đối trừ nay anh Bùi Hùng D được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hoà Bình;
- Các đương sự:
- VKSND Kim Bôi;
- THADS Kim Bôi;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thanh Nga